

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST  
Ngày: 13/7/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Trung Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Phước Tâm
2. Bà Hồ Thị Mai Hương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Hữu Nghi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

- **Họ và tên:** Phạm Công H, sinh năm 1954; **Giới tính:** Nam; **Tên gọi khác:** Không; **Nơi sinh:** Đồng Tháp; **Nơi ĐKKHKT:** Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; **Chỗ ở:** nt; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Dân tộc:** Kinh; **Tôn giáo:** Không; **Nghề nghiệp:** Không; **Trình độ học vấn:** 9/12; **Con ông:** Phạm Văn X, sinh năm: 1921 (chết); **Con bà:** Ngô Thị T, sinh năm 1929 (chết); **Họ tên vợ:** Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1954; **Có 02 người con sinh năm 1981 và 1985;** **Tiền án, tiền sự:** Không; **Tạm giữ, tạm giam:** Không; **Áp dụng biện pháp ngăn chặn:** cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Công H là Bà **Lê Hồng Diễm** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

\* **Người bị hại:** **Phan Thanh P**, sinh năm 1966 (nạn nhân chết);

**Đại diện hợp pháp của người bị hại:**

- **Phan Văn N**, sinh năm 1920;

- **Nguyễn Thái S**, sinh năm 1990;
- **Phan Thị Thúy V**, sinh năm 2000;
- **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1965 (có mặt);

Ông Phan Văn N, Nguyễn Thái S và Phan Thị Thúy V ủy quyền cho bà Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1965 (theo văn bản ủy quyền ngày 23/12/2019);

Cùng địa chỉ: ấp M, xã X, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Phạm Ngọc H**, sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

\* Người làm chứng:

- **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 29/11/2019, Phạm Công H uống rượu cùng Nguyễn Văn T tại nhà Nguyễn Văn T thuộc Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi uống khoảng 03 xị rượu cả hai nghỉ, H điều khiển xe mô tô biển số 66P1-097.56 chạy đường Tràm Dơi theo hướng Ngã Bát đi ra Quốc lộ 30. Khi đang xuống dốc cầu Mương Khai do say rượu, đèn chiếu sáng bị hỏng nên lấn sang trái đường và chạm vào xe mô tô biển số 66F6-3289 do ông Phan Văn P điều khiển theo hướng ngược lại phía sau chở vợ là Nguyễn Ngọc A. Hậu quả, cả hai xe và người ngã xuống đường, ông P được đưa đến Trung tâm y tế huyện Cao Lãnh điều trị, nhưng do thương tích nặng nên chuyển đến bệnh viện đa khoa Đồng Tháp tiếp tục điều trị đến 02 giờ 45 phút ngày 30/11/2019 thì tử vong. Riêng bà A bị xây sát nhẹ, bị cáo H bị thương tích ở mặt, bàn chân điều trị tại bệnh viện đa khoa Đồng Tháp đến ngày 03/12/2019 thì xuất viện.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu YMH Maxneobiển số 66P1-097.56, số khung G1NG71000864, số máy 150FMG018864 và giấy phép lái xe hạng A1 số 870045016856 tên Phạm Công H của bị cáo H; 01 xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 66F6-3289, số máy HAO5E- 0224125, số khung HAO601WY-224105 của bị hại P.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 07 giờ 15 phút ngày 30/11/2019 của Công an huyện Cao Lãnh, thể hiện như sau: mặt đường Tràm Dơi rộng 04m, chọn lề phải hướng Quốc Lộ 30 di Ngã Bát là lề chuẩn, tâm vùng va chạm vào lề chuẩn là 1, 65m, cách mố cầu Mương khai 7,10 m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 349/TTPY ngày 30/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận nạn nhân Phan Văn P tử vong đập não, xuất huyết não/TNGT.

Theo phiếu kết quả xét nghiệm lúc 00 giờ 41 phút ngày 30/11/2019 của Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp thì Phạm Công H có nồng độ cồn là 41.17 mmol/L (tương đương 189.71136 mg/100ml).

Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp bị hại là bà Nguyễn Ngọc A yêu cầu bị cáo H bồi thường chi phí điều trị thương tích, mai táng phí với số tiền 40.000.000 đồng và bị cáo H đã bồi thường xong, riêng tiền tổn thất tinh thần và sửa xe bà A không yêu cầu và làm đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với H.

Đối với xe mô tô là của hiệu YMH Maxneo biển số 66P1-097.56 là của chị Phạm Ngọc H (con ông H) đứng tên sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H. Xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 66F6-3289 của ông Phan Văn P đứng tên sở hữu, bà A là đại diện hợp pháp của ông, Cơ quan điều tra đã trả lại xe này cho bà A.

- Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Phạm Công H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự 2015; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54, 38 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Công H với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường tất cả các khoản thiệt hại tổng cộng 40.000.000 đồng, bị cáo H đã bồi thường được xong, phía bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào phù hợp theo quy định của pháp luật do đó đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần Quyết định của bản cáo trạng đã nêu.

\* Bị cáo Phạm Công H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát đã công bố, lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

\* Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt và các vấn đề khác áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời, người bào chữa đưa ra các tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt, người bào chữa còn viện dẫn nguyên nhân phạm tội của

bị cáo là do thiếu suy nghĩ và việc nhận thức về mặt pháp luật có phần hạn chế để xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Công H đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Do bị cáo H trong người đã sử dụng rượu bia, sau khi uống rượu vào khoảng 20 giờ ngày 29/11/2019 điều khiển xe biển số 66P1-097.56 chạy đường Tràm Dơi theo hướng Ngã Bát đi ra Quốc lộ 30. Khi đang xuống dốc cầu Mương Khai, thuộc khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh do say rượu, đèn chiếu sáng bị hỏng, nên đã lấn sang phần đường trái và chạm vào xe mô tô biển số 66F6-3289 do ông Phan Văn P điều khiển theo hướng ngược lại phía sau chở vợ là Nguyễn Ngọc A. Hậu quả đến 02 giờ 45 phút ngày 30/11/2019 thì ông P tử vong do dập não, xuất huyết não/TNGT. Nồng độ cồn của bị cáo H đo được là 189.71136 mg/100ml, vi phạm Điều 9; Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản hiện trường xảy ra vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Công H đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

#### **Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:**

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a).....

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

[3] Xét hành vi của bị cáo Phạm Công H: Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Mặc dù, bị cáo nhận thức rõ việc điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia là vi phạm Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Không những vậy, bị cáo H còn điều khiển xe không đèn chiếu sáng, đi không đúng phần đường quy định là nguyên nhân chính gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo H một mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo xuất thân là thành phần nhân dân lao động, chưa có tiền sự, tiền án, gia đình của bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo là người cao tuổi; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình của người bị hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 40.000.000 đồng. Bị cáo H đã bồi thường xong số tiền 40.000.000 đồng theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại. Xét thấy sự thỏa thuận của bị cáo và phía người đại diện hợp pháp của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo H bồi thường thêm bất cứ khoản nào phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 870045016856 tên Phạm Công H, xét thấy cần trao trả lại cho bị cáo Phạm Công H (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý).

[8] Đối với xe mô tô là của hiệu Yamaha Maxneo biển số 66P1-097.56 là của chị Phạm Ngọc H (con bị cáo H) đứng tên sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H; xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 66F6-3289 của ông Phan Văn P đứng tên sở hữu, bà A là đại diện hợp pháp của ông, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại xe này cho bà A là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Công H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Công H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

*Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong nên không đặt vấn đề để giải quyết.*

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao trả lại cho bị cáo Phạm Công H giấy phép lái xe hạng A1 số 870045016856 tên Phạm Công H đã được niêm phong có dán giấy niêm phong số 01 ngày 02/4/2020, đóng dấu hình tròn màu đỏ “Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh”, có chữ ký của điều tra viên Nguyễn Ngọc T và Phạm Công H (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh).

- Về án phí: Áp dụng Điều 12, khoản 1 và khoản 3 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Công H không phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Huỳnh Trung Dũng**